

Số: 13/2024/QĐST-HNGĐ

Thái Thụy, ngày 15 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 235/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị L, sinh năm 1969;

- Bị đơn: Anh Ngô Văn Đ, sinh năm 1966;

Đều có địa chỉ: Thôn Q, xã S, huyện T, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đoàn Thị L và anh Ngô Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Đoàn Thị L và anh Ngô Văn Đ có 03 con chung là các cháu Ngô Thị Kiều T, sinh ngày 10/7/1990, Ngô Văn T1, sinh ngày 25/3/2002 và Ngô Văn M, sinh ngày 26/02/1993. Hiện con Ngô Thị Kiều T và Ngô Văn T1 đã đủ 18 tuổi, có khả năng lao động nên không yêu cầu Toà án giải quyết về vấn đề nuôi dưỡng. Con Ngô Văn M đã đủ 18 tuổi nhưng bị mắc bệnh Down, không có khả năng lao động và tự nuôi sống bản thân, hàng tháng cháu M được hưởng trợ cấp xã hội là 540.000 đồng/tháng và sống phụ thuộc hoàn toàn vào bố mẹ, anh chị thoả thuận chị L trực tiếp nuôi con Ngô Văn M, anh Đ tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000 đồng/tháng/con kể từ tháng 3 năm 2024.

- Về tài sản chung: Chị L và anh Đ đều xác định không có nợ chung, không yêu cầu Toà án giải quyết tài sản chung.

- Về án phí: Chị Đoàn Thị L tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định

của pháp luật, chuyển số tiền 300.000đ chị L đã nộp tại biên lai số 0004063 ngày 27/12/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy sang thi hành án phí, nghĩa vụ nộp án phí của chị L đã thực hiện xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Toà án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy;
- UBND xã Thụy Sơn, Thái Thụy, Thái Bình;
- Lưu hồ sơ; HCTP./.

THẨM PHÁN

Đào Thị Xuân Quỳnh